

CÔNG TY CPXD ĐIỆN VNECO2

Số : 27/ VNECO2/TCKT
V/v: Giải trình số liệu chênh lệch BCTC năm
2015 trước và sau kiểm toán

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

Độc lập – Tự do – Hạnh phúc

Vinh, ngày 15 tháng 03 năm 2016

Kính gửi: - Ủy ban chứng khoán Nhà nước.
- Sở giao dịch chứng khoán Hà Nội.

1. Tên tổ chức niêm yết: Công ty Cổ phần xây dựng điện VNECO2
2. Tên giao dịch: Công ty Cổ phần xây dựng điện VNECO2.
3. Mã Chứng khoán: VE2
4. Địa chỉ trụ sở chính: Số 13 – Mai Hắc Đế – TP Vinh – Tỉnh Nghệ an
5. Điện thoại: 0383 842195
6. Fax: 0383 840 944
7. Website: <http://www.VNECO2.com.vn>
8. Sàn giao dịch: Sở giao dịch chứng khoán Hà Nội

Căn cứ vào báo cáo tài chính năm 2015 và báo cáo tài chính năm 2015 của công ty CPXD Điện VNECO2 đã được kiểm toán bởi công ty TNHH Kiểm Toán và tư vấn tài chính Quốc tế.

Công ty cổ phần xây dựng điện VNECO2 xin giải trình về việc chênh lệch giữa BCTC 2015 trước và sau kiểm toán chủ yếu do những nguyên nhân sau:

I. Về tài sản: Tổng tài sản giảm 26.443.056 đồng của BCTC chưa kiểm toán 2015 so với BCTC sau kiểm toán 2015.

- Giảm khoản trích lập dự phòng chứng khoán kinh doanh.
- Tăng chi phí trả trước ngắn hạn khoản mua bảo hiểm tài sản trả cho cả 2016.

II. Về nguồn vốn: Tổng nguồn vốn giảm 26.443.056 đồng của BCTC chưa kiểm toán 2015 so với BCTC sau kiểm toán 2015.

- Tăng chi phí phải trả ngắn hạn khoản tiền lãi vay còn phải trả cuối năm 2015.
- Tăng giảm quỹ khen thưởng phúc lợi và phải trả cho người lao động khoản tiền trợ cấp người lao động khi nghỉ việc theo quy định.
- Giảm lợi nhuận do các yếu tố trên.
- Giảm thuế phải nộp cho nhà nước khoản thuế TNDN do lợi nhuận giảm.

III. Về kết quả sản xuất kinh doanh: Kết quả kinh doanh giảm 30.253.337 đồng của BCTC chưa kiểm toán 2015 so với BCTC sau kiểm toán 2015.



| CHỈ TIÊU THAY ĐỔI CHỦ YẾU | 31/12/2015 CHƯA KIỂM TOÁN | 31/12/2015 ĐÃ KIỂM TOÁN | CHÉNH LỆCH |
|---|------------------------------|----------------------------|--------------------|
| I. Tài sản | 67.049.767.282 | 67.023.324.224 | -26.443.058 |
| Dự phòng giảm giá chứng khoán kinh doanh (*) | -533.039.060 | -579.289.060 | -46.250.000 |
| Chi phí trả trước ngắn hạn | | 19.806.942 | 19.806.942 |
| II. Nguồn Vốn | 67.049.767.282 | 67.023.324.224 | -26.443.058 |
| Thuế và các khoản phải nộp Nhà nước | 2.984.465.922 | 2.975.691.677 | -8.774.245 |
| Phải trả người lao động | 3.429.450.223 | 3.407.623.223 | -21.827.000 |
| Chi phí phải trả ngắn hạn | 1.083.932.452 | 1.096.516.976 | 12.584.524 |
| Quỹ khen thưởng, phúc lợi | 13.598.787 | 35.425.787 | 21.827.000 |
| Lợi nhuận sau thuế chưa phân phối | 5.771.674.292 | 5.741.420.955 | -30.253.337 |
| III. Kết quả hoạt động sản xuất kinh doanh | | | |
| Giá vốn hàng bán | 71.688.156.571 | 71.997.295.481 | 309.138.910 |
| Doanh thu hoạt động tài chính | 1.292.109.875 | 267.200.220 | -1.024.909.655 |
| Chi phí tài chính | 1.570.119.699 | 604.044.568 | -966.075.131 |
| Chi phí quản lý doanh nghiệp | 4.911.577.977 | 4.883.599.621 | -27.978.356 |
| Thu nhập khác | 517.540.119 | 200.229.795 | -317.310.324 |
| Chi phí thuế TNDN hiện hành | 1.539.994.388 | 1.531.220.143 | -8.774.245 |
| Lợi nhuận sau thuế tndn | 5.721.624.753 | 5.691.371.416 | -30.253.337 |
| VI. Lưu chuyển tiền tệ | | | |
| Lưu chuyển tiền thuần từ hoạt động kinh doanh | -34.819.809 | 1.128.265.078 | 1.163.084.887 |
| Lưu chuyển tiền thuần từ hoạt động đầu tư | -1.530.221.893 | -2.005.806.780 | -475.584.887 |
| Lưu chuyển tiền thuần từ hoạt động tài chính | 2.547.121.053 | 1.859.621.053 | -687.500.000 |

10465
 CÔNG TY CỔ PHẦN
 CÔNG ĐIỆN
 CÔNG 2
 NGH

- Phân loại lại các khoản giá vốn với thu nhập khác, chi phí tài chính và doanh thu hoạt động tài chính, chi phí khác với chi phí quản lý.

- Giảm chi phí quản lý khoản mua bảo hiểm tài sản trả cho cả năm 2016.

VI. Về lưu chuyển tiền tệ.

- Tăng lưu chuyển tiền tệ thuần từ hoạt động sản xuất kinh doanh khoản tăng chi tiền cho hoạt động khác và phân loại lại khoản chi trả cho người cung cấp hàng hóa dịch vụ và tiền thu khác từ hoạt động kinh doanh.

- Giảm lưu chuyển tiền tệ thuần từ hoạt động kinh doanh khoản chi góp vốn đầu tư từ đơn vị khác và tiền mua TSCĐ, tiền thu lãi từ khoản cho vay, cổ tức và lợi nhuận được chia.

- Giảm lưu chuyển tiền tệ thuần từ hoạt động tài chính khoản chi trả nợ gốc vay và tăng khoản tiền vay nhận được.

Số liệu cụ thể có biểu đính theo

Kính trình UBCN nhà nước, Sở Giao dịch chứng khoán Hà Nội và các nhà đầu tư biết.

Trân trọng!

Nơi nhận :

- Như trên.
- Lưu VNECO2

Người đại diện theo pháp luật
Giám đốc



NGUYỄN ĐẬU THẢO